BÀI 20. DÂN CƯ, XÃ HỘI CHÂU MĨ

I. HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

Mục tiêu: Gợi lại những kiến thức các em đã học ở Tiểu học, ở bài 2 (Thế giới rộng lớn và đa dạng) và những hiểu biết của bản thân để kể ra một số chủng tộc ở châu Mĩ và sự ảnh hưởng của các chủng tộc đến dân cư và xã hội ở châu lục này.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

1. Khám phá về vùng đất của dân nhập cư có thành phần chủng tộc đa dạng

- *Mục tiêu:* Biết được châu Mĩ là châu lục của những người nhập cư, có thành phần chủng tộc đa dạng.

- *Phương thức hoạt động:*

+ GV giao nhiệm vụ cho HS quan sát hình, đọc thông tin và trả lời câu hỏi trong tài liệu HDH.

+ HS quan sát hình, rút ra nhận xét về các luồng nhập cư vào châu Mĩ. (GV có thể gợi ý về hướng và màu sắc của mũi tên để HS nhận biết về các luồng nhập cư).

+ Để trả lời được câu hỏi thức 2: Tại sao châu Mĩ có thành phần chủng tộc đa dạng? GV có thể gợi ý cho HS căn cứ vào luồng nhập cư hoặc vào thông tin trong sách để trả lời.

- *Gợi ý sản phẩm:*

+ HS có thể nêu/hoặc phân tích các luồng nhập cư vào châu Mĩ: Người Môn-gô-lô-it di dân (từ châu Á) đến châu Mĩ từ thời xa xưa (họ chia thành người E-xki-mô sống ở vùng cực Bắc châu Mĩ và người Anh-điêng phân bố khắp châu Mĩ). Từ thế kỉ XVI: người gốc Âu nhập cư (dẫn chứng), người châu Phi bị bắt sang làm nô lệ... (Ngoài ra, có thể HS sẽ nói được, ngày nay châu Mĩ, nhất là Hoa Kì và Ca-na-đa có sức hấp dẫn đối với người nhập cư).

+ Châu Mĩ có thành phần chủng tộc đa dạng vì đây là châu lục của người nhập cư. Lịch sử nhập cư đã tạo nên sự đa dạng về thành phần chủng tộc ở châu lục này.

2. Tìm hiểu về dân số và phân bố dân cư

- *Mục tiêu:* Trình bày được khái quát về dân số và phân bố dân cư châu Mĩ.

- *Phương thức hoạt động:*

+ GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thông tin, quan sát hình: trình bày khái quát về đặc điểm dân số châu Mĩ và hoàn thành bảng phân bố dân cư châu Mĩ.

+ HS đọc thông tin, ghi ra tóm tắt ra vở đặc điểm dân số châu Mĩ. Sau đó kẻ và điền vào bảng phân bố dân cư. GV gợi ý HS căn cứ vào chú giải hình 2 để nhận biết mật độ dân số và vùng phân bố chủ yếu; hoặc có thể kết hợp giữa hình 2 và thông tin để hoàn thành bảng phân bố dân cư.

+ HS có thể trao đổi sản phẩm và báo cáo kết quả.

- *Gợi ý sản phẩm:*

+ Khái quát đặc điểm dân số (dựa vào tài liệu HDH trả lời).

+ Phân bố dân cư châu Mĩ

Mật độ dân số	**Vùng phân bố chủ yếu**
Dưới 1 người/km^2	Bán đảo A-la-xca, phía bắc Ca-na-đa, đồng bằng A-ma-dôn, phía nam dãy An-đet…
Từ 1 – 10 người/km^2	Hệ thống Cooc-đi-e, An-đet, phía tây sơn nguyên Bra-xin…
Từ 11 – 50 người/km^2	Dải đồng bằng hẹp ven Thái Bình Dương và Đại Tây Dương; các cao nguyên Trung và Nam Mĩ.
Từ 51 – 100 người/km^2	Phía đông Hoa Kì, đông nam Bra-xin
Trên 100 người/km^2	Phía nam Hồ Lớn và vùng duyên hải Đông Bắc Hoa Kì

3. Tìm hiểu một số đặc điểm đô thị hoá

- *Mục tiêu:* Trình bày và giải thích được ở mức độ đơn giản một số đặc điểm đô thị hóa ở châu Mĩ.

- *Phương thức hoạt động:*

+ GV giao nhiệm vụ cho HS quan sát hình 2, đọc thông tin, trả lời câu hỏi trong tài liệu HDH.

+ Đây là nhiệm vụ không khó, dựa vào lược đồ mật độ dân số và các đô thị lớn ở châu Mĩ (hình 2), HS sẽ nêu được các thành phố có số dân trên 8 triệu người; đọc thông tin HS sẽ biết được sự khác nhau cơ bản về đô thị hóa giữa Bắc Mĩ với Trung và Nam Mĩ.

+ Lưu ý:

GV có thể phân tích hai hình ảnh minh họa để thấy sự khác nhau về đô thị hóa ở Bắc Mĩ với Trung và Nam Mĩ: Hình 3, một góc của thành phố Niu I-ooc, với nhiều nhà cao tầng hiện đại, chen chúc nhau,…; Hình 4, khu "ổ chuột" Rô-cin-ha, một góc của thành phố Ri-ô đê Gia-nê-rô, nhà cử lụp sụp, trật trội, cũ nát, không theo quy hoạch…

Sau khi HS thực hiện xong nhiệm vụ theo yêu cầu của tài liệu HDH, GV có thể yêu cầu HS hãy cho biết sự phân bố các đô thị trên 8 triệu người ở châu Mĩ và giải thích nguyên nhân.

- *Gợi ý sản phẩm:*

+ Một số đô thị trên 8 triệu người (dựa vào hình 2 để kể tên).

+ Sự khác nhau về đô thị hóa giữa Bắc Mĩ với Trung và Nam Mĩ: Bắc Mĩ đô thị hóa gắn với quá trình công nghiệp hóa; còn Trung và Nam Mĩ, chủ yếu đô thị hóa tự phát, đô thị hóa nhanh trong khi kinh tế còn chậm phát triển.

4. Tìm hiểu khái quát một số vấn đề xã hội

- *Mục tiêu:* Nêu được khái quát một số vấn đề xã hội châu Mĩ.

- *Phương thức hoạt động:*

+ GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo tài liệu HDH.

+ HS đọc thông tin, trả lời câu hỏi, trao đổi sản phẩm.

+ GV có thể gợi ý, HS căn cứ vào bảng số liệu: GDP/người của một số nước châu Mĩ năm 2012 để thấy được sự chênh lệch về thu nhập giữa các quốc gia ở châu lục này.

- *Gợi ý sản phẩm:*

Một số tồn tại trong xã hội châu Mĩ: sự đa dạng về chủng tộc dễ dẫn tới mâu thuẫn chủng tộc, tôn giáo, khó khăn trong quản lí xã hội; chênh lệch về mức sống giữa các nước, giải quyết việc làm gặp nhiều khó khăn...

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

- *Mục tiêu:* củng cố lại và khắc sâu kiến thức, kĩ năng đã học.

- *Phương thức hoạt động:*

+ Với câu hỏi thứ nhất, HS chỉ cần tái hiện lại kiến thức đã học ở mục 2 là có thể trả lời được nguyên nhân làm cho dân số châu Mĩ tăng nhanh.

+ Câu hỏi thứ hai, HS cần vận dụng kiến thức đã học ở cả bài 19 để trả lời. Với câu hỏi này, sau khi làm xong, HS có thể trao đổi kết quả và bổ sung cho nhau.

+ Câu hỏi thứ ba, vận dụng kiến thức đã học ở mục 3, 4 và những hiểu biết của bản thân để trả lời.

+ Sau khi HS làm bài xong, GV gọi HS báo cáo kết quả lần lượt theo các câu hỏi; HS trao đổi, bổ sung và hoàn thiện sản phẩm.

- *Gợi ý sản phẩm:*

+ Hãy cho biết những nguyên nhân làm cho dân số châu Mĩ tăng nhanh: tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên ở một số nước còn cao, nhất là các nước Trung và Nam Mĩ; trong những năm gần đây, châu Mĩ (nhất là Bắc Mĩ) có sức hấp dẫn đối với dân nhập cư; ngoài ra chất lượng cuộc sống của người dân được nâng cao, y tế phát triển, tỉ lệ tử vong giảm... cũng có tác động đến gia tăng dân số.

+ Tại sao dân cư châu Mĩ phân bố rất không đồng đều giữa các khu vực? Dân cư châu Mĩ phân bố rất không đồng đều phụ thuộc chủ yếu vào điều kiện tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, lịch sử nhập cư... Chẳng hạn những nơi dân cư thưa thớt thường có khí hậu khắc nghiệt (lạnh giá, khô hạn) địa hình núi cao hiểm trở, rừng rậm...; những nơi dân cư tập trung đông đúc có sự thuận lợi về tự nhiên: khí hậu mát mẻ, địa hình không chia cắt hiểm trở, ven biển thuận lợi cho giao thông vận tải; kinh tế phát triển...

+ Cho biết những vấn đề xã hội nảy sinh do đô thị hoá tự phát ở Trung và Nam Mĩ: Giải quyết việc làm, nhà ở gặp nhiều khó khăn; chất lượng cuộc sống thấp; dễ nảy sinh các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự; môi trường ô nhiễm...

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

- *Mục tiêu:* vận dụng kiến thức đã học để trình bày ảnh hưởng của các cuộc phát kiến địa lí đối với lịch sử nhập cư đến châu Mĩ

- *Phương thức hoạt động:*

+ GV hướng dẫn HS, dựa vào kiến thức của bài 1 (Các cuộc phát kiến địa lí) và kiến thức đã học trong bài cũng như những hiểu biết của bản thân, liệt kê các cuộc phát kiến địa lí xem cuộc phát kiến nào có ảnh hưởng tới lịch sử nhập cư ở châu Mĩ.

+ Viết thành một đoạn văn ngắn về ảnh hưởng (tích cực và tiêu cực) của cuộc phát kiến địa lí này đến lịch sử nhập cư vào châu Mĩ.

- *Gợi ý sản phẩm:*

+ Sản phẩm của HS sẽ rất khác nhau, GV khuyến khích để các cá nhân trao đổi và bổ sung sản phẩm cho nhau.

+ Nếu HS khó thực hiện nhiệm vụ này GV có thể thay bằng một câu hỏi khác, hoặc GV có thể gợi ý cho HS: cuộc phát kiến địa lí có ảnh hưởng tới lịch sử nhập cư ở châu Mĩ là cuộc phát kiến địa lí của Cri-xtôp Cô-lôm-bô; tích cực của phát kiến địa lí này tới lịch sử nhập cư ở châu Mĩ là: mang lại cho châu Mĩ một lực lượng lao động dồi dào; đa dạng về chủng tộc, tôn giáo, văn hóa – xã hội; khai phá những vùng đất mới...; tiêu cực tàn sát người Anh-điêng, cưỡng

bức người da đen từ châu Phi sang làm nô lệ, các mâu thuẫn về xã hội từ chính sự đa dạng của các chủng tộc.

E. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG

- *Mục tiêu:* khuyến khích HS tìm hiểu thêm một số nội dung có liên quan đến bài học.

- *Phương thức hoạt động:* Khuyến khích để HS thực hiện và chia sẻ sản phẩm với nhau.